

Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ

CS, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CS, TỈNH GL**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 86 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy  
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và  
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 224/2022/TLST-HNGĐ  
ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa  
thuận nuôi con chung khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Rơ Lan H’Đ, sinh năm 1997  
và anh Kpă Nh, sinh năm 1995; cùng trú tại: Làng Tel, xã Ia HL, huyện CS, tỉnh  
GL.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Rơ Lan H’Đ và anh Kpă Nh tìm hiểu và tự  
nguyện đến với nhau, có tổ chức đám cưới theo phong tục và đăng ký kết hôn tại  
UBND xã Ia HL, huyện CS, tỉnh GL. ngày 16/10/2017. Sau khi kết hôn, do bất  
đồng quan điểm sống nên anh chị thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân không  
hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện không còn chung sống với  
nhau. Tại buổi hoà giải, anh chị không đồng ý đoàn tụ gia đình, đều xác định tình  
cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất yêu cầu  
Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Rơ Lan H’Đ, sinh  
ngày 06/9/2017.

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu H’Đ cho chị Rơ Lan H’Đ trực  
tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày 15/12/2022 cho đến  
khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và  
không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải  
quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu  
Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Rơ Lan H’Đ và anh Kpă Nh thỏa thuận mỗi người chịu  
150.000 đồng lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Rơ Lan H'Đ và anh Kpă Nh thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị Rơ Lan H'Đ và anh Kpă Nh thống nhất thoả thuận giao cháu Rơ Lan H'Đẹp, sinh ngày 06/9/2017 cho chị Rơ Lan H'Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày 15/12/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Kpă Nh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Rơ Lan H'Đ và anh Kpă Nh mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí Tòa án để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số **0002763 ngày 14/11/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện CS;
- Chi cục THADS huyện CS;
- UBND xã Ia HLốp, huyện CS, tỉnh GL;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

## THẨM PHÁN

**Nguyễn Đình H**

